

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM GIÀNG
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2021/HS-ST

Ngày: 18 - 01 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM GIÀNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Đoàn Thị Thúy.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Quang Miên và bà Lê Thị Thao;

- Thư ký phiên tòa: ông Phạm Hoàng Thanh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: bà Lê Thị Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 86/2020/TLST-HS ngày 30- 12 -2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2021/QĐXXST-HS ngày 05- 01 -2021 đối với bị cáo:

Phạm Văn N, sinh năm 1993 tại xã Đ, huyện CG, tỉnh HD; cư trú tại: thôn 2 xã Đ, huyện CG, tỉnh HD; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hóa 9/12; dân tộc kinh; giới tính nam; tôn giáo không; quốc tịch Việt Nam; bố đẻ không rõ; con bà Phạm Thị U; chưa vợ; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 23-10-2020 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương, có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

-. Anh Nguyễn Việt H, sinh năm 1993 (vắng mặt);

-. Ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1968 (vắng mặt);

Đều trú tại: thôn 3 xã Đ, huyện CG, tỉnh HD;

-. Anh Phạm Bình N1, sinh năm 1995 (vắng mặt);

-. Anh Phạm Văn S, sinh năm 1995 (vắng mặt);

Đều trú tại: thôn 2 xã Đ, huyện CG, tỉnh HD;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Văn N nghiện ma túy tổng hợp từ năm 2018. Vào khoảng 19 giờ ngày 21-10-2020, N mượn xe mô tô BKS 34B4-361.26 của anh Phạm Văn S ở thôn 2, xã Đ, huyện CG rồi rủ Vũ Văn T đến khu vực chợ VT, xã CV, huyện CG chơi. Khi đến nơi, N bảo T đứng ngoài chờ còn N đi vào gặp và mua của một người đàn ông tên Đ (không rõ họ, tuổi, địa chỉ) 01 túi ma túy đá với giá 1.500.000đ. N cầm ma túy trong tay trái rồi điều khiển xe chở T về nhà Nguyễn Việt H (là bạn) ở thôn 3, xã Đ, huyện CG thì gặp Phạm Bình N1 đang ngồi chơi với H. Do H và N1 thường xuyên cùng sử dụng ma túy nên N bỏ túi ma túy vừa mua được ra khoe thì H, T, N1 xin cùng sử dụng. N đồng ý và lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy (trước đó cả nhóm đã tự chế) để ở góc cây cảnh nhà H, dùng ống hút xúc một phần ma túy đá từ túi ma túy cho vào coóng thủy tinh để cùng H, T, N1 sử dụng; số ma túy còn lại N cất vào túi quần. Khi bốn người đang sử dụng ma túy thì anh Phạm Văn S đến lấy xe mô tô BKS 34B4-361.26. Sau đó lần lượt anh S, N1, T đi về còn N và H tiếp tục sử dụng nốt ma túy trong coóng. Một lúc sau, N đi vào gian phòng cạnh cầu thang nhà H, lấy kéo cắt, chia số ma túy còn lại thành 06 túi nhỏ, dùng bật lửa hàn kín miệng túi rồi để vào chiếc vỏ hộp kim loại màu xanh cất giấu dưới mái bếp nhà H. Đến 20 giờ 20 phút cùng ngày, Công an xã Đ vào nhà H kiểm tra có sự chứng kiến của ông Nguyễn Văn K, ở thôn 3 xã Đ, huyện CG, tỉnh HD, thu được: 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá (gồm 01 chai nhựa nắp chai bằng nhựa màu đỏ có lỗ đang cắm 01 coóng thủy tinh, 01 ống hút bằng nhựa màu hồng, 01 ống hút bằng nhựa màu xanh, 01 bật lửa ga màu tím, 01 bật lửa ga màu trắng); N nghĩ đã bị phát hiện tự nguyện giao nộp: 01 hộp kim loại màu xanh, kích thước (05x10x1,5cm), bên trong đựng 06 túi nilon màu trắng, trong đó: 02 túi có kích thước (02x02cm); 01 túi có kích thước (1,7x1,6)cm; 02 túi kích thước (1,5x2,2)cm; 01 túi kích thước (4x2,5)cm, bên trong các túi nilon đều chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng; N khai là ma túy đá, cất giấu dưới mái bếp nhà H để sử dụng dần.

Kết luận giám định số 395/TB-PC09 ngày 22-10-2020, Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hải Dương, kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng thu của Phạm Văn N có tổng khối lượng 1,353g; là ma túy loại Methamphetamine; Chất màu trắng (dạng muối khô) bám dính trong coóng thủy tinh là ma túy loại Methamphetamine, không xác định được khối lượng. Hoàn lại sau giám định 1,227g Methamphetamine và 01 coóng thủy tinh;

Cáo trạng số 02/CT-VKS ngày 29-12-2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố bị cáo Phạm Văn N về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Phạm Văn N phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Phạm Văn N từ 21 đến 23 tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt tạm giam 23-10-2020; không áp dụng hình phạt bổ sung;

Về vật chứng: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; tịch thu cho tiêu hủy 1,227g Methamphetamine và 01 coóng thủy tinh và các dụng cụ khác như: 01 chai nhựa có nắp màu đỏ, 01 ống hút nhựa màu hồng, 01 ống hút nhựa màu xanh; 01 hộp kim loại màu xanh kích thước (05x10x1,5)cm; 01 bật lửa ga màu tím, 01 bật lửa ga màu trắng.

Về án phí: áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi đang cất giữ 06 gói ma túy trọng lượng 1,353 g ma túy đá mục đích để sử dụng thì bị bắt và khẳng định Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố bị cáo là đúng, không có ý kiến hay khiếu nại về Kết luận giám định.

Lời nói sau cùng trong phiên tòa: bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Giàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, lời khai người làm chứng tại cơ quan điều tra; phù hợp với Biên bản vụ việc; Kết luận giám định số 395/TB-PC09 ngày 22-10-2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương và các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: vào hồi 20 giờ 20 phút ngày 21-10-2020, tại nhà ở của Nguyễn Việt H ở thôn 3, xã Đ, huyện CG, khi Phạm Văn N đang có hành vi cất

giấu 1,353 gam Methamphetamine trong hộp kim loại dưới mái bếp nhà H với mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang. Bị cáo N là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được ma túy loại Methamphetamine (dạng ma túy đá) là chất Nhà nước cấm tàng trữ nhưng vì thỏa mãn nhu cầu cá nhân, bị cáo vẫn cố ý cất giấu để sử dụng cho bản thân. Methamphetamine nằm trong danh mục II, STT: 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15-5-2018 của Chính phủ. Xét về hành vi, trọng lượng và chất ma túy mà bị cáo đang cất giữ đã đủ yếu tố cấu thành Tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố bị cáo về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, làm mất trật tự trị an trên địa bàn huyện Cẩm Giàng. Chất ma túy có tính chất kích thích thần kinh, có tác hại rất lớn đến con người cũng như sự an toàn của xã hội; là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác. Vì vậy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; là đối tượng nghiện ma túy.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[5] Về xử lý vật chứng: 1,227g Methamphetamine hoàn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm tàng trữ lưu hành; 01 bộ sử dụng chất ma túy đá đã qua sử dụng (gồm: 01 chai nhựa có nắp màu đỏ, 01 coóng thủy tinh, 01 ống hút nhựa màu hồng, 01 ống hút nhựa màu xanh; 01 hộp kim loại màu xanh kích thước (05x10x1,5)cm; 01 bật lửa ga màu tím, 01 bật lửa ga màu trắng là công cụ bị cáo sử dụng ma túy; HĐXX tịch thu và tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[6] Về các vấn đề khác:

Đối với hành vi cho anh Nguyễn Việt H và Phạm Bình N1 cùng sử dụng chất ma túy của bị cáo; xét thấy tại Phiếu xét nghiệm tìm chất ma túy và kết quả trả lời của Trung tâm y tế huyện Cẩm Giàng xác định bị cáo và anh H, anh N1 đều nghiện ma túy đá; ngày 30-10-2020, Công an huyện Cẩm Giàng đã ra Quyết

định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại Khoản 1, Điều 21 Nghị định 167/2013/NĐ-CP là có căn cứ.

Đối với Vũ Văn T hiện vắng mặt tại địa phương, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

Quá trình điều tra chưa xác định được họ tên, tuổi đầy đủ và địa chỉ của người đàn ông bán ma túy cho bị cáo ở khu chợ V, xã CV, huyện Cẩm Giàng. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

Anh Phạm Văn S cho bị cáo mượn xe mô tô nhưng không biết bị cáo mượn xe để đi mua ma túy nên không có căn cứ để xử lý.

[7] Về án phí: bị cáo bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn N phạm Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn N 22(hai mươi hai) tháng tù, thời hạn tính từ ngày 23-10-2020.

Xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định số 395/KLGD-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hải Dương, bên trong chứa 1,227g Methamphetamine và 01 coóng thủy tinh còn nguyên niêm phong; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá (đã qua sử dụng) gồm: 01 chai nhựa loại đựng nước ngọt C2 có nắp bằng nhựa màu đỏ; 01 ống hút nhựa màu hồng và 01 ống hút nhựa màu xanh; 01 hộp kim loại màu xanh; 01 bật lửa ga màu tím, 01 bật lửa ga màu trắng (*Đặc điểm các vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 08-01-2021*).

Án phí: căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo Phạm Văn N phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; bị cáo N có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Cẩm Giàng;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

- Cơ quan CSĐT Công an H Cẩm Giàng ;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương.
- Chi cục THADS H. Cẩm Giàng.
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, lưu VP

(Đã ký)

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA